

BÁO CÁO KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

THÁNG 7/2022

(Từ ngày 01/7/2022 đến ngày 31/7/2022)

STT	Lĩnh vực	Số hồ sơ nhận giải quyết		Kết quả giải quyết					Tổng số tiền phí, lệ phí đã thu được	Hồ sơ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3	Số hồ sơ tiếp nhận sáng thứ 7	Ghi chú	
		Trong đó		Số hồ sơ đã giải quyết		Số hồ sơ đang giải quyết							
		Tổng số	Số từ tháng trước chuyển sang	Số tiếp nhận trong tháng	Tổng số	Trả đúng thời hạn	Trả quá hạn	Tổng số					Chưa đến hạn
I	TTHC thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã												
1	Tư pháp	270	0	270	270	270	0	0	0	0	2.160.000	34	68
2	Y tế	0			0			0			0		
3	Thanh tra	0			0			0			0		
4	Văn hóa - Thông tin	0			0			0			0		
5	Giáo dục - Đào tạo	0			0			0			0		
6	LĐTB&XH	9	3	6	5	5	0	4	4	0	0	5	0
7	Quản lý đô thị	0			0			0			0		
8	Tài nguyên - Môi trường	5	2	3	2	2	0	3	3	0	0	0	0
9	Cấp phép (Phòng QLĐT)	0			0			0			0		
10	Nội vụ	0			0			0			0		
11	Tài chính - Kế hoạch	0			0			0			0		
12	Kinh tế	0			0			0			0		
	Tổng cộng	284	5	279	277	277	0	7	7	0	2.160.000	39	68

Đông Dư, ngày 02 tháng 8 năm 2022

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hữu Tuấn



TỔNG HỢP PHIẾU ĐIỀU TRA XÃ HỘI HỌC
Ý KIẾN ĐÁNH GIÁ CỦA TỔ CHỨC/ CÁ NHÂN VỀ CÔNG TÁC CCHC TẠI UBND XÃ ĐÔNG DƯ

Nội dung	Câu 1: Đánh giá về Cơ sở vật chất tại Bộ phận Một cửa có đáp ứng yêu cầu (nơi ngồi chờ, bàn viết ghế, quạt mát, vệ sinh chung,...)				Câu 2: Đánh giá về việc TTHC niêm yết công khai tại địa phương nơi thực hiện TTHC				Câu 3: Đánh giá về thành phần hồ sơ/ Phí, lệ phí phải nộp theo quy định đối với TTHC được thực hiện tại địa phương				Câu 4: Đánh giá thái độ của công chức trong quá trình giải quyết TTHC (giao tiếp lịch sự, đúng mực)							
	Rất không hài lòng	Không hài lòng	Bình thường	Hài lòng	Rất hài lòng	Rất không hài lòng	Không hài lòng	Bình thường	Hài lòng	Rất hài lòng	Rất không hài lòng	Không hài lòng	Bình thường	Hài lòng	Rất hài lòng					
I Lĩnh vực Tư pháp																				
1				83	67				72	78				80	70				76	74
2																				
Tổng				83	67				72	78				80	70				76	74
II Lĩnh vực Lao động - thương binh & xã hội																				
1				4	2				1	5				0	6				2	4
2																				
Tổng				4	2				1	5				0	6				2	4
III Lĩnh vực Tài nguyên - Môi trường																				
1				3	2				3	2				2	3				5	0
2																				
Tổng				3	2				3	2				2	3				5	0
TỔNG CỘNG				90	71				76	85				82	79				83	78

Câu 5: Đánh giá về quá trình giải quyết TTHC đối với cán bộ, công chức hướng dẫn kê khai hồ sơ giải quyết TTHC (chủ đạo, dễ hiểu)					Câu 6: Đánh giá về thời gian giải quyết TTHC tại địa phương nơi thực hiện TTHC					Câu 7: Đánh giá về kết quả giải quyết TTHC đúng, đầy đủ, chính xác được nhận tại Bộ phận tiếp nhận và giải quyết TTHC					Câu 8: Đánh giá về mức độ thuận tiện, dễ dàng khi thực hiện góp ý, phản ánh kiến nghị tại địa phương nơi thực hiện TTHC				
Rất không hài lòng	Không hài lòng	Bình thường	Hài lòng	Rất hài lòng	Rất không hài lòng	Không hài lòng	Bình thường	Hài lòng	Rất hài lòng	Rất không hài lòng	Không hài lòng	Bình thường	Hài lòng	Rất hài lòng	Rất không hài lòng	Không hài lòng	Bình thường	Hài lòng	Rất hài lòng
Lĩnh vực Tư pháp																			
			72	78				71	79				73	77				82	68
			72	78				71	79				73	77				82	68
Lĩnh vực Lao động - thương binh & xã hội																			
			3	3				3	3				2	4				4	2
			3	3				3	3				2	4				4	2
Lĩnh vực Tài nguyên - Môi trường																			
			5	0				5	0				4	1				4	1
			5	0				5	0				4	1				4	1
			80	81				79	82				79	82				90	71

Đồng Dự, ngày 02 tháng 8 năm 2022

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hữu Tuấn



TỔNG HỢP CHUNG PHIẾU ĐIỀU TRA XÃ HỘI HỌC
ĐÁNH GIÁ SỰ HÀI LÒNG CỦA TỔ CHỨC, NGƯỜI DÂN ĐẾN LÀM TTHC
TẠI UBND XÃ ĐÔNG DƯ

(Từ ngày 01/7/2022 đến ngày 31/7/2022)

Tổng số phiếu: 161

NỘI DUNG	Mức độ đánh giá	
	Số phiếu	Tỷ lệ %
Câu hỏi 1: Cơ sở vật chất tại Bộ phận Một cửa có đáp ứng yêu cầu (nơi ngồi chờ; bàn viết, ghế, quạt mát, vệ sinh chung,...)		
Rất không hài lòng	0	0,0
Không hài lòng	0	0,0
Bình thường	0	0,0
Hài lòng	90	55,9
Rất hài lòng	71	44,1
Câu hỏi 2: Việc niêm yết công khai TTHC tại địa phương nơi thực hiện TTHC	Số phiếu	Tỷ lệ %
Rất không hài lòng	0	0,0
Không hài lòng	0	0,0
Bình thường	0	0,0
Hài lòng	76	47,2
Rất hài lòng	85	52,8
Câu hỏi 3: Thành phần hồ sơ/ Phí, lệ phí đối với TTHC tại địa phương phải nộp có đúng theo quy định	Số phiếu	Tỷ lệ %
Rất không hài lòng	0	0,0
Không hài lòng	0	0,0
Bình thường	0	0,0
Hài lòng	82	50,9
Rất hài lòng	79	49,1
Câu hỏi 4: Thái độ của công chức trong quá trình giải quyết TTHC (thái độ giao tiếp lịch sự, đúng mực...)	Số phiếu	Tỷ lệ %
Rất không hài lòng	0	0,0
Không hài lòng	0	0,0
Bình thường	0	0,0
Hài lòng	83	51,6
Rất hài lòng	78	48,4



NỘI DUNG	Mức độ đánh giá	
	Số phiếu	Tỷ lệ %
Câu hỏi 5: Đánh giá về quá trình giải quyết TTHC đối với cán bộ, công chức hướng dẫn kê khai hồ sơ giải quyết TTHC (chu đáo, dễ hiểu)		
Rất không hài lòng	0	0,0
Không hài lòng	0	0,0
Bình thường	0	0,0
Hài lòng	80	49,7
Rất hài lòng	81	50,3
Câu hỏi 6: Đánh giá về thời gian giải quyết TTHC tại địa phương nơi thực hiện TTHC	Số phiếu	Tỷ lệ %
Rất không hài lòng	0	0,0
Không hài lòng	0	0,0
Bình thường	0	0,0
Hài lòng	79	49,1
Rất hài lòng	82	50,9
Câu hỏi 7: Đánh giá về kết quả giải quyết TTHC đúng, đầy đủ, chính xác được nhận tại Bộ phận tiếp nhận và giải quyết TTHC	Số phiếu	Tỷ lệ %
Rất không hài lòng	0	0,0
Không hài lòng	0	0,0
Bình thường	0	0,0
Hài lòng	79	49,1
Rất hài lòng	82	50,9
Câu hỏi 8: Đánh giá về mức độ thuận tiện, dễ dàng khi thực hiện góp ý, phản ánh kiến nghị tại địa phương nơi thực hiện TTHC	Số phiếu	Tỷ lệ %
Rất không hài lòng	0	0,0
Không hài lòng	0	0,0
Bình thường	0	0,0
Hài lòng	90	55,9
Rất hài lòng	71	44,1

Đồng Đur, ngày 02 tháng 8 năm 2022

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Tuấn

Phụ lục 03

MẪU BÁO CÁO KẾT QUẢ HÀNG THÁNG

(Ban hành kèm theo kế hoạch số 204/KH-UBND ngày 19/7/2021 của UBND Huyện)

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ ĐÔNG DƯ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****BÁO CÁO SIPAS THÁNG 7 NĂM 2022**

STT	Nội dung	Kết quả trong tháng báo cáo	Kết quả từ đầu năm đến tháng báo cáo
I	Kết quả giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông		
1	Tổng số hồ sơ cần giải quyết (bao gồm hồ sơ tiếp nhận trong tháng và kỳ trước chuyển sang)	284	1581
-	Trong đó:		
+	Số hồ sơ tiếp nhận qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3	39	248
+	Số hồ sơ tiếp nhận qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 4	0	0
+	Số hồ sơ tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính công ích	0	0
2	Tổng số hồ sơ cần giải quyết phân loại theo lĩnh vực		
-	Lĩnh vực tư pháp	270	1360
-	Lĩnh vực lao động, thương binh & xã hội	6	189
-	Lĩnh vực tài nguyên và môi trường	3	18
-	Lĩnh vực xây dựng, quản lý đô thị	0	0
-	Lĩnh vực khác		
3	Tỷ lệ TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 có phát sinh hồ sơ (%)	0,00%	
4	Tỷ lệ TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 có phát sinh hồ sơ	0,00%	
5	Tỷ lệ TTHC cung cấp dịch vụ bưu chính công ích có phát sinh hồ sơ	0,00%	
6	Tỷ lệ hồ sơ giải quyết đúng hạn		
-	Trong đó:		
+	Tỷ lệ giải quyết đúng hạn hồ sơ tiếp nhận qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3	100,00%	100,00%



STT	Nội dung	Kết quả trong tháng báo cáo	Kết quả từ đầu năm đến tháng báo cáo
+	Tỷ lệ giải quyết đúng hạn hồ sơ tiếp nhận qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 4	0,00%	0,00%
+	Tỷ lệ giải quyết đúng hạn hồ sơ tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính công ích	0,00%	0,00%
7	Tỷ lệ giải quyết hồ sơ quá hạn	0,00%	0,00%
-	Lý do quá hạn		
II	Tổng số phản ánh, kiến nghị về giải quyết TTHC		
1	Số phản ánh, kiến nghị về hành vi hành chính	0	0
2	Số phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính	0	0
3	Số phản ánh, kiến nghị được đăng ký công khai kết quả xử lý	0	0
III	Tổng số văn bản xin lỗi trong quá trình giải quyết TTHC (chậm, muộn, sai sót,...)	0	0
IV	Tổng số ý kiến đánh giá hài lòng của người dân trong quá trình giải quyết TTHC	0	0

Đồng Đức, ngày 02 tháng 8 năm 2022

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KI. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Tuấn

